

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC THÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC THANH IMPORT EXPORT AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NGOC THANH IT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108217632

3. Ngày thành lập: 05/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19 ngách 52/1, ngõ 52, đường Hòa Bình, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0947900568

Fax:

Email: buivietthanh85@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
2.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
3.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
4.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
5.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
8.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
9.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
10.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
11.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
13.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
14.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
15.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
19.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
21.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
22.	Điều hành tua du lịch	7912
23.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
24.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
25.	Xây dựng nhà các loại	4100
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
35.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
36.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
37.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
39.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
40.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)
42.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
44.	Bán mô tô, xe máy	4541
45.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
46.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
47.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
48.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

49.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
50.	Bán buôn gạo	4631
51.	Bán buôn thực phẩm	4632
52.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
53.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
54.	Vận tải bằng xe buýt	4920
55.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
56.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
57.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình	9810
58.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	9820
59.	Bán buôn đồ uống	4633
60.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
61.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
62.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
63.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
64.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
65.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
67.	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1200
68.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
69.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
70.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
71.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
72.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
73.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
74.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
75.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
76.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701

77.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
78.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
79.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
80.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bì chưa được phân vào đâu	1709
81.	In ấn	1811
82.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
83.	Sao chép bản ghi các loại	1820
84.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
85.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
86.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
87.	Đúc sắt, thép	2431
88.	Đúc kim loại màu	2432
89.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
90.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
91.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
92.	Vận tải đường ống	4940
93.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
94.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
95.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
96.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
97.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
98.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
99.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
100.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
101.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
102.	Sản xuất đồng hồ	2652
103.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
104.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
105.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
106.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
107.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
108.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
109.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
110.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
111.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
112.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

113.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
114.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
115.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
116.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
117.	Bốc xếp hàng hóa	5224
118.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
119.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
120.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
121.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
122.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
123.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
124.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
125.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
126.	Bán buôn tổng hợp	4690
127.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
128.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
129.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
130.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
131.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
132.	Đại lý du lịch	7911
133.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
134.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
135.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: BÙI VIẾT THÀNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 26/05/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085000066

Ngày cấp: 01/11/2012

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể H36, Tổ 30, Cum 4, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tập thể H36, Tổ 30, Cum 4, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI VIẾT THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/05/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085000066

Ngày cấp: 01/11/2012

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể H36, Tổ 30, Cụm 4, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tập thể H36, Tổ 30, Cụm 4, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội